

Số: 240/KH-UBND

Đông Triều, ngày 29 tháng 07 năm 2024

KẾ HOẠCH

Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thị xã Đông Triều giai đoạn 2024-2026

Thực hiện Kế hoạch số 152/KH-UBND ngày 17/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2024 - 2026. Theo đề nghị của phòng Tài chính - Kế hoạch, Ủy ban nhân dân thị xã ban hành Kế hoạch Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thị xã Đông Triều giai đoạn 2024-2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm triển khai thực hiện hiệu quả công tác hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Tăng cường hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thị xã, góp phần phát triển các doanh nghiệp cả về số lượng và chất lượng, ổn định và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp theo hướng phát triển bền vững, đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội tỉnh, thị xã nhanh, bền vững.

Tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng cho cộng đồng doanh nghiệp trong việc tiếp cận các nguồn lực, từ đó góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của thị xã.

2. Yêu cầu

Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; phân công trách nhiệm cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương, kết hợp kiểm tra, đánh giá theo định kỳ việc triển khai thực hiện.

Hoạt động hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa phải đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản hướng dẫn thi hành của pháp luật có liên quan.

II. ĐỐI TƯỢNG HỖ TRỢ, NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN HỖ TRỢ

1. Đối tượng áp dụng

Doanh nghiệp được thành lập, tổ chức và hoạt động trên địa bàn thị xã theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, đáp ứng các tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Điều 4 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và Điều 5 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2. Nguyên tắc thực hiện hỗ trợ

Nguyên tắc hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Điều 5 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Điều 4 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Việc hỗ trợ được thực hiện theo quy định hiện hành, đảm bảo đúng trình tự và thủ tục theo quy định của pháp luật; nội dung hỗ trợ thiết thực, hiệu quả, phù hợp với quy định và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của thị xã.

3. Quy trình, thủ tục hỗ trợ

Thực hiện theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ, Điều 5 Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các quy định, hướng dẫn khác của cấp có thẩm quyền.

III. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP HỖ TRỢ

1. Hỗ trợ tiếp cận tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

- *Nội dung hỗ trợ:* Doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ tiếp cận các thông tin về các chính sách, chương trình tín dụng ưu đãi hỗ trợ lãi suất theo chỉ đạo của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các gói tín dụng ưu đãi phù hợp với từng loại hình, phương án kinh doanh của doanh nghiệp; được kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp liên quan đến hoạt động ngân hàng thông qua các hoạt động kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp bằng các hình thức phù hợp. Thực hiện theo quy định tại Điều 8 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- *Cơ quan thực hiện:* Các chi nhánh ngân hàng trên địa bàn, các tổ chức tín dụng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn thị xã thực hiện.

2. Hỗ trợ thuế, kế toán cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

- *Nội dung hỗ trợ:* Doanh nghiệp nhỏ và vừa được áp dụng có thời hạn mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp thấp hơn mức thuế suất thông thường áp dụng cho doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp. Doanh nghiệp siêu nhỏ được áp dụng các thủ tục hành chính thuế và chế độ kế toán đơn giản theo quy định của pháp luật về thuế, kế toán. Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Tài chính - Kế hoạch tư vấn, chủ trì hướng dẫn về chế độ kế toán; Chi cục Thuế chủ trì tư vấn, hướng dẫn về thủ tục hành chính thuế, mức thuế suất áp dụng cho doanh nghiệp.

3. Hỗ trợ mặt bằng sản xuất cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

- *Nội dung hỗ trợ:* (1) Bố trí quỹ đất để hình thành, phát triển cụm công nghiệp; khu chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản tập trung cho doanh nghiệp nhỏ và vừa phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; (2) Hỗ trợ giá thuê mặt bằng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn. Việc hỗ trợ giá thuê mặt bằng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa được thực hiện thông qua việc bù giá cho nhà đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp để giảm giá cho thuê mặt bằng đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa. Số tiền bù giá được trừ vào số tiền thuê đất hoặc được hỗ trợ từ ngân sách địa phương. Việc hỗ trợ mặt bằng sản xuất không áp dụng đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp nhỏ và vừa có vốn nhà nước. Thực hiện theo quy định tại Điều 11 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- *Cơ quan thực hiện:* (1) Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với phòng Quản lý đô thị, các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu đối với nội dung về bố trí quỹ đất để hình thành, phát triển cụm công nghiệp, khu chế biến nông, lâm sản, thủy sản tập trung cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (ngoài địa bàn khu công nghiệp) đảm bảo quy định và bố trí quỹ đất tại địa bàn khu công nghiệp đảm bảo quy định; (2) Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu về hỗ trợ giá thuê mặt bằng trên địa bàn thị xã cho doanh nghiệp nhỏ và vừa đảm bảo quy định.

4. Hỗ trợ cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung

- *Nội dung hỗ trợ:* (1) Tổ chức, cá nhân được hướng dẫn thành lập cơ sở ươm tạo doanh nghiệp nhỏ và vừa, cơ sở kỹ thuật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, khu làm việc chung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo; (2) Cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung được hưởng các hỗ trợ sau đây: Miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo quy định của pháp luật; Miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp có thời hạn theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp. Thực hiện theo quy định tại Điều 12 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- *Cơ quan thực hiện:* (1) Phòng Kinh tế tổng hợp tình hình, nhu cầu của các tổ chức, cá nhân, phối hợp với các phòng ban chuyên môn có liên quan để hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thành lập cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung trên địa bàn thị xã; (2) Chi cục Thuế thị xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, xử lý việc hỗ trợ về tiền thuê đất, thuế thu nhập doanh nghiệp theo thẩm quyền.

5. Hỗ trợ mở rộng thị trường

- *Nội dung hỗ trợ*: (1) Doanh nghiệp và tổ chức đầu tư, kinh doanh tham gia chuỗi phân phối sản phẩm; (2) Doanh nghiệp, tổ chức đầu tư, kinh doanh chuỗi phân phối sản phẩm có ít nhất 80% số doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cung ứng cho chuỗi sản phẩm sản xuất tại Việt Nam được hưởng các hỗ trợ sau đây: Miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo quy định của pháp luật; miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp có thời hạn theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp. Thực hiện theo quy định tại Điều 13 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- *Cơ quan thực hiện*: (1) Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn doanh nghiệp và tổ chức đầu tư, kinh doanh tham gia chuỗi phân phối sản phẩm; (2) Chi cục Thuế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đối với nội dung hỗ trợ về tiền thuê đất, thuế thu nhập doanh nghiệp.

6. Hỗ trợ công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

a. Hỗ trợ tư vấn giải pháp chuyển đổi số; chi phí thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số

- *Nội dung và định mức hỗ trợ*: (1) Hỗ trợ giá trị hợp đồng tư vấn giải pháp chuyển đổi số cho doanh nghiệp về quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ và chuyển đổi mô hình kinh doanh; (2) Hỗ trợ chi phí cho doanh nghiệp thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số để tự động hoá, nâng cao hiệu quả quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ trong doanh nghiệp và chuyển đổi mô hình kinh doanh. Thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- *Cơ quan thực hiện*: Phòng Văn hóa thông tin chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

b. Hỗ trợ tư vấn xác lập quyền sở hữu trí tuệ, tư vấn quản lý và phát triển các sản phẩm, dịch vụ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

- *Nội dung và định mức hỗ trợ*: Tổng hợp nhu cầu của các tổ chức, cá nhân và tư vấn xác lập quyền sở hữu trí tuệ; tư vấn quản lý và phát triển các sản phẩm, dịch vụ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp. Thực hiện theo quy định tại khoản 3, 4 Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- *Cơ quan thực hiện*: Phòng Kinh tế tổng hợp tình hình, nhu cầu của các tổ chức cá nhân, phối hợp với các phòng ban chuyên môn có liên quan để hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện.

7. Hỗ trợ thông tin cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

- *Nội dung hỗ trợ*: Hỗ trợ thông tin cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ. Doanh nghiệp nhỏ và vừa được miễn phí truy cập các thông tin quy

định tại khoản 1 Điều 14 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên Trang thông tin điện tử của các đơn vị: Bộ; cơ quan ngang bộ; cơ quan thuộc Chính phủ; sở, ban, ngành; cổng thông tin điện tử của tỉnh; Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; cổng thông tin điện tử của thị xã.

- *Cơ quan thực hiện:*

+ Trung tâm Truyền thông và Văn hóa chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường thường xuyên rà soát, đăng tải công khai các thông tin về kế hoạch, chương trình, dự án, hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; thông tin chỉ dẫn kinh doanh; thông tin về các sáng chế, thông tin công nghệ, kết quả nghiên cứu khoa học; thông tin về xúc tiến đầu tư, quảng bá sản phẩm, thông tin về tín dụng, thị trường, sản phẩm và các thông tin khác theo nhu cầu của doanh nghiệp phù hợp với quy định của pháp luật trên cổng thông tin điện tử thành phần, các website, fanpage của thị xã Đông Triều để doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có nhu cầu tra cứu. Việc công khai, theo dõi và cập nhật thông tin hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Điều 29 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

+ Trung tâm Truyền thông và Văn hóa: Tăng cường truyền thông về các kế hoạch, chương trình, hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, thông tin thị trường, sản phẩm, công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp, các thông tin khác phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp.

8. Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực

Hỗ trợ đào tạo nghề

- *Nội dung và định mức hỗ trợ:* Hỗ trợ chi phí đào tạo cho người lao động của doanh nghiệp nhỏ và vừa khi tham gia khoá đào tạo nghề trình độ sơ cấp hoặc chương trình đào tạo từ 03 tháng trở xuống. Các chi phí còn lại do doanh nghiệp nhỏ và vừa và người lao động thoả thuận. Người lao động tham gia khoá đào tạo phải đáp ứng điều kiện đã làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa tối thiểu 06 tháng liên tục trước khi tham gia khoá đào tạo. Thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

9. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh

a. Hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục thành lập doanh nghiệp

- *Nội dung hỗ trợ:* Hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn miễn phí hộ kinh doanh đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp về trình tự, thủ tục, hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp; trình tự, thủ tục, hồ sơ đăng ký chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện (nếu có). Thực hiện theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với Chi cục thuế thị xã, phòng Kinh tế và UBND các xã phường.

b. Hỗ trợ lệ phí môn bài

- *Nội dung hỗ trợ:* Doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh được miễn lệ phí môn bài trong thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu. Thực hiện theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- *Cơ quan thực hiện:* Chi cục Thuế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c. Hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn thủ tục hành chính thuế và chế độ kế toán

- *Nội dung hỗ trợ:* Tư vấn, hướng dẫn miễn phí doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh về thủ tục hành chính thuế và chế độ kế toán trong thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu. Thực hiện theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì tư vấn, hướng dẫn về chế độ kế toán; Chi cục Thuế thị xã chủ trì phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch tư vấn, hướng dẫn về thủ tục hành chính thuế.

10. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo

Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo đáp ứng tiêu chí theo quy định tại khoản 2 Điều 3, khoản 1 Điều 17 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Điều 20 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ. Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo được lựa chọn để hỗ trợ theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Nội dung hỗ trợ bao gồm:

a. Hỗ trợ tư vấn sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ; hỗ trợ thực hiện các thủ tục về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng, thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm, mô hình kinh doanh mới; hỗ trợ công nghệ.

- *Nội dung và định mức hỗ trợ:* Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo được hỗ trợ chi phí đối với các nội dung: (1) Hỗ trợ tư vấn sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ; (2) Hỗ trợ thực hiện các thủ tục về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng; thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm, mô hình kinh doanh mới; (3) Hỗ trợ công nghệ. Thực hiện hỗ trợ theo quy định tại khoản 2, 3, 4 Điều 22 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các phòng ban chuyên môn có liên quan.

b. Hỗ trợ đào tạo, huấn luyện chuyên sâu

- *Nội dung và định mức hỗ trợ:* Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo được hỗ trợ chi phí đối với các nội dung: (1) Hỗ trợ chi phí tham gia các khoá đào tạo chuyên sâu trong nước cho học viên của doanh nghiệp về xây

dựng, phát triển sản phẩm; thương mại hóa sản phẩm; phát triển thương mại điện tử; phát triển thị trường; kết nối mạng lưới khởi nghiệp với các tổ chức, cá nhân nghiên cứu khoa học; (2) Hỗ trợ chi phí tham gia các khoá đào tạo, huấn luyện chuyên sâu ngắn hạn ở nước ngoài. Thực hiện hỗ trợ theo quy định tại khoản 5 Điều 22 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- Cơ quan thực hiện: (1) Đối với đào tạo trong nước: Phòng Kinh tế tổng hợp thông tin báo cáo Sở Công Thương chủ trì nội dung đào tạo về xây dựng, phát triển sản phẩm; thương mại hóa sản phẩm; phát triển thương mại điện tử; phát triển thị trường. Phòng Kinh tế tổng hợp thông tin báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì nội dung đào tạo về kết nối mạng lưới khởi nghiệp với các tổ chức, cá nhân nghiên cứu khoa học. (2) Đối với đào tạo ở nước ngoài: Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

c. Hỗ trợ về xúc tiến thương mại

- *Nội dung và định mức hỗ trợ*: Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo được hỗ trợ chi phí đối với các nội dung: (1) Hỗ trợ hợp đồng tư vấn đăng ký thành công tài khoản bán sản phẩm, dịch vụ trên các sàn thương mại điện tử quốc tế; (2) Hỗ trợ chi phí duy trì tài khoản trên các sàn thương mại điện tử trong nước và quốc tế; (3) Hỗ trợ chi phí thuê địa điểm, thiết kế và dàn dựng gian hàng, vận chuyển sản phẩm trưng bày, chi phí đi lại, chi phí ăn, ở cho đại diện của doanh nghiệp tham gia hội chợ triển lãm xúc tiến thương mại đối với sự kiện tổ chức trong nước và nước ngoài. Thực hiện hỗ trợ theo quy định tại Điểm b, c, d khoản 6 Điều 22 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- *Đơn vị thực hiện*: Phòng Kinh tế tổng hợp tình hình, nhu cầu của các tổ chức cá nhân, phối hợp với các phòng ban chuyên môn có liên quan để hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện.

d. Hỗ trợ kết nối mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo

- *Nội dung hỗ trợ*: Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo được hỗ trợ chi phí tham gia các cuộc thi quốc tế về khởi nghiệp sáng tạo. Thực hiện hỗ trợ theo quy định tại điểm đ khoản 6 Điều 22 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- *Cơ quan thực hiện*: Phòng Kinh tế tổng hợp tình hình, nhu cầu của các tổ chức cá nhân, phối hợp với các phòng ban chuyên môn có liên quan để hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện.

11. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị

Điều kiện và phương thức lựa chọn doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành được hỗ trợ: Cụm liên kết ngành được xác định theo quy định tại khoản 7 Điều 3 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và khoản 1 Điều 23 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ. Doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành trong lĩnh vực sản xuất, chế biến đáp ứng điều

kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, được lựa chọn hỗ trợ khi đáp ứng một trong các tiêu chí quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

Điều kiện và phương thức lựa chọn doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi giá trị được hỗ trợ: Chuỗi giá trị được xác định theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và khoản 1 Điều 24 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ. Doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi giá trị trong lĩnh vực sản xuất, chế biến đáp ứng điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, được lựa chọn hỗ trợ khi đáp ứng một trong các tiêu chí quy định tại khoản 2 Điều 24 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

Các nội dung hỗ trợ, bao gồm:

a. Hỗ trợ đào tạo và nâng cao năng lực liên kết sản xuất và kinh doanh

- *Nội dung và định mức hỗ trợ đào tạo:* Doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị được hỗ trợ: (1) Chi phí đào tạo nâng cao trình độ công nghệ, kỹ thuật sản xuất chuyên sâu tại doanh nghiệp; (2) Chi phí đào tạo cho học viên của doanh nghiệp khi tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu theo nhu cầu phát triển của ngành, chuỗi giá trị. Mức hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- *Nội dung và định mức hỗ trợ nâng cao năng lực liên kết sản xuất và kinh doanh:* Doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị được hỗ trợ: (1) Giá trị hợp đồng tư vấn đánh giá toàn diện năng lực của doanh nghiệp nhỏ và vừa trong cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; (2) Giá trị hợp đồng tư vấn cải tiến, nâng cấp kỹ thuật chuyên sâu cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm cải thiện năng lực sản xuất, đáp ứng yêu cầu kết nối, trở thành nhà cung cấp của doanh nghiệp đầu chuỗi. Mức hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- *Cơ quan thực hiện:* (1) Phòng Kinh tế tổng hợp tình hình, nhu cầu của các tổ chức cá nhân để phối hợp với các phòng ban chuyên môn có liên quan để hướng dẫn các nội dung liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp tham gia chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; phát triển cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn; (2) Phòng Kinh tế tổng hợp tình hình, nhu cầu của các tổ chức cá nhân để phối hợp với các phòng ban chuyên môn có liên quan hướng dẫn các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp tham gia chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm thuộc lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo (trừ sản xuất sản phẩm nông nghiệp); phát triển cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị sản phẩm công nghiệp chế biến, chế tạo trên địa bàn.

b. Hỗ trợ phát triển thương hiệu, kết nối và mở rộng thị trường

- *Nội dung và định mức hỗ trợ:* Doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị được hỗ trợ: (1) Giá trị hợp đồng tư vấn đăng ký thành công tài khoản bán sản phẩm, dịch vụ trên các sàn thương mại điện tử

quốc tế; (2) Chi phí duy trì tài khoản trên các sàn thương mại điện tử trong nước và quốc tế; (3) Chi phí thuê địa điểm, thiết kế và dàn dựng gian hàng, vận chuyển sản phẩm trưng bày, chi phí đi lại, chi phí ăn, ở cho đại diện của doanh nghiệp tham gia tại hội chợ triển lãm xúc tiến thương mại đối với sự kiện tổ chức trong nước và ở nước ngoài; (4) Giá trị hợp đồng tư vấn tìm kiếm thông tin, quảng bá sản phẩm, phát triển thương hiệu cụm liên kết ngành và chuỗi giá trị; (5) Giá trị hợp đồng tư vấn về thủ tục xác lập, chuyển giao, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước. Mức hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 25 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Kinh tế tổng hợp tình hình, nhu cầu của các tổ chức cá nhân để phối hợp với các phòng ban chuyên môn có liên quan để hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện.

c. Hỗ trợ tư vấn về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng

- *Nội dung và định mức hỗ trợ:* Doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị được hỗ trợ: (1) Giá trị hợp đồng tư vấn để doanh nghiệp xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn cơ sở; hợp đồng tư vấn xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng; (2) Chi phí thử nghiệm mẫu phương tiện đo; chi phí kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; chi phí cấp dấu định lượng của hàng đóng gói sẵn phù hợp với yêu cầu kỹ thuật đo lường; (3) Chi phí cấp chứng nhận sản phẩm phù hợp quy chuẩn kỹ thuật. Mức hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 25 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- *Cơ quan thực hiện:* Phòng Kinh tế tổng hợp tình hình, nhu cầu của các tổ chức cá nhân, phối hợp với các phòng ban chuyên môn có liên quan để hướng dẫn triển khai thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tài chính - Kế hoạch là cơ quan đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân thị xã triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Trung tâm Truyền thông và Văn hóa thị xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường triển khai tuyên truyền trên tất cả kênh thông tin và hệ thống thông tin cơ sở nhằm tạo sự đồng thuận của xã hội, các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

3. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường

Căn cứ Kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung được phân công nhằm đảm bảo có kết quả; Trong quá trình tổ chức thực hiện kịp thời rà soát, xây dựng và báo cáo UBND thị xã bố trí nguồn lực (qua phòng Tài chính - Kế hoạch) để thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định và Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Kế hoạch số 152/KH-UBND ngày 17/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Kế hoạch này của UBND thị xã đến toàn thể doanh nghiệp trên địa bàn quản lý để các đơn vị nắm bắt, tiếp cận các nội dung hỗ trợ. Trong quá trình tổ chức thực hiện, khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND thị xã (qua phòng Tài chính - Kế hoạch) để xử lý theo quy định.

4. Về chế độ thông tin, báo cáo

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các phường xã tập trung chỉ đạo, tăng cường việc triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND thị xã; báo cáo kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công về UBND thị xã (qua phòng Tài chính - Kế hoạch) trước ngày 10/12 hằng năm và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Kế hoạch và Đầu tư.

5. Hiệp hội Doanh nghiệp thị xã

Tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch này đến cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn thị xã. Thông tin cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn có nhu cầu hỗ trợ, gửi hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ theo quy định tại khoản 4 Điều 32 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ đến các sở, ngành và UBND thị xã để xem xét, quyết định hỗ trợ theo thẩm quyền.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hỗ trợ doanh nghiệp và các đơn vị liên quan tiếp nhận, thực hiện hiệu quả các nội dung hỗ trợ và nguồn lực hỗ trợ; chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường kết nối, chia sẻ thông tin, quảng bá, giới thiệu sản phẩm của doanh nghiệp trên cổng thông tin điện tử của thị xã.

Trên đây là Kế hoạch Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thị xã giai đoạn 2024 - 2026. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc hoặc phát sinh thay đổi, điều chỉnh về nội dung hỗ trợ, các đơn vị kịp thời đề xuất gửi về phòng Tài chính - Kế hoạch để tổng hợp, báo cáo UBND thị xã xem xét, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Các CQCM, ĐVSN thuộc UBND thị xã;
- Chi cục Thuế thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Hiệp hội doanh nghiệp thị xã;
- Các CN Ngân hàng trên địa bàn thị xã;
- Các tổ chức tín dụng trên địa bàn;
- Lưu VT, TCKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Đán